

Số: 20/2024/QĐCNTTLH

L, ngày 11 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị
Hoàng Thị S và anh Nguyễn Văn T

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 3 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị
Hoàng Thị S

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 3 năm 2024 về thuận tình ly
hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Hoàng Thị S, sinh năm 1985

Địa chỉ: Khu 9, xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ

Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1978

Địa chỉ: Khu 9, xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên
chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi
trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 3 năm 2024 có đủ các điều
kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải
được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 3 năm 2024, cụ thể
như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị S và
anh Nguyễn Văn T

- Về con chung: Chị S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con
chung là cháu Nguyễn Thị Hương L, sinh ngày 25/8/2011 cho đến khi con chung

thành niên. Anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Thành N, sinh ngày 10/8/2009 cho đến khi con chung thành niên.

Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau

Không ai được cản trở quyền thăm nom con chung.

- Về tài sản chung, công nợ chung và công sức đóng góp: Chị Hoàng Thị S và anh Nguyễn Văn T đều xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
 - VKSND huyện Lâm Thao;
 - UBND xã X
- (đăng ký ngày 22/1/2003)
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Phương Thúy

